

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BCĐ Y TẾ TRƯỜNG HỌC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4861 /KH-BCĐ

Quận 7, ngày 30 tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH

Hoạt động Y tế trường học năm học 2022 - 2023 trên địa bàn quận

Căn cứ Chỉ thị số 23/2006/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác y tế trong các trường học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của liên Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Công văn liên tịch số 8898/LT-YT-GDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của liên Sở Y tế - Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ tình hình thực tế về hoạt động Y tế trường học trên địa bàn quận, Ban Chỉ đạo Y tế trường học Quận 7 xây dựng kế hoạch hoạt động Y tế trường học năm học 2022 - 2023 trên địa bàn quận cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Bảo đảm cho tất cả học sinh trên địa bàn được phát triển, hoàn thiện toàn diện về thể chất, tinh thần và hành vi lối sống; góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh; kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của bệnh truyền nhiễm. Đồng thời giúp phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến; nâng cao sức khỏe học sinh trong học tập và rèn luyện.

2. Yêu cầu

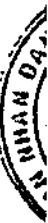
- Các đơn vị liên quan, cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trong trường học được cập nhật kiến thức, nhận thức và hành vi đúng về chăm sóc sức khỏe toàn diện cho học sinh.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, môi trường học tập và chăm sóc y tế có liên quan tới sức khỏe học sinh trong trường học theo đúng quy định.

- Chủ động theo dõi, tầm soát và phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh thường gặp, bệnh tật học đường hoặc nghi ngờ mắc bệnh để được điều trị kịp thời.

II. MỤC TIÊU

- Tiếp tục củng cố nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, cải thiện môi trường, điều kiện học tập cho công tác y tế trường học.



- Truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức trách nhiệm và sự tham gia chủ động từ các đơn vị trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh; truyền thông về trách nhiệm và quyền lợi đối với việc tham gia bảo hiểm y tế cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe cho học sinh, phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp cho học sinh.

- Nâng cao trách nhiệm và nhận thức của học sinh, cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh trong công tác phòng, chống dịch bệnh (*ngay tại trường học và tại nhà của học sinh*).

- Thực hiện việc giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học và các cơ sở giáo dục để xử lý kịp thời, triệt để.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện công tác y tế trường học cơ sở tại các cấp.

III. CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN

Thực hiện các Quy định về công tác y tế trường học theo nội dung hướng dẫn trong Chương II của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của liên Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT).

1. Bảo đảm các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, thiết bị chiếu sáng, đồ chơi trong trường học

1.1. Phòng học

- *Đối với cơ sở giáo dục mầm non*: đáp ứng yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định tại Mục 5.2 Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907: 2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKH-CN ngày 23 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2585/QĐ-BKH-CN).

- *Đối với trường tiểu học, lớp tiểu học trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt*: đáp ứng yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định tại Mục 5.2 Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8793: 2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKH-CN.

- *Đối với trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; lớp trung học cơ sở, lớp trung học phổ thông trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt*: đáp ứng yêu cầu thiết kế quy định tại Mục 5.2 Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8794: 2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKH-CN.

1.2. Bàn ghế

- *Đối với cơ sở giáo dục mầm non*: kích thước bàn ghế áp dụng theo Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 1993) Bàn ghế học sinh mẫu giáo - Yêu cầu chung.

- *Đối với trường tiểu học; trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường chuyên biệt*: kích thước bàn ghế áp dụng theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-

BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.

1.3. Bảng phòng học đối với cấp học phổ thông

- Các phòng học phải trang bị bảng chống lóa; có màu xanh lá cây hoặc màu đen (nếu viết bằng phấn trắng), màu trắng (nếu viết bằng bút dạ).
- Chiều rộng của bảng từ 1,2m - 1,5m, chiều dài bảng từ 2,0m - 3,2m.
- Bảng treo ở giữa tường, mép dưới bảng cách nền phòng học từ 0,65m - 0,80m đối với trường tiểu học và từ 0,8m - 1,0m đối với trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, khoảng cách tới mép bàn học sinh đầu tiên không nhỏ hơn 1,8m.

1.4. Thiết bị Chiếu sáng

- *Đối với cơ sở giáo dục mầm non:* yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại Mục 6.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN.

- *Đối với trường tiểu học; lớp tiểu học trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt:* yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại Mục 6.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8793:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN.

- *Đối với trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; lớp trung học cơ sở, lớp trung học phổ thông trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt:* yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại Mục 6.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8794:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN.

1.5. Đồ chơi cho trẻ em trong trường học

Đồ chơi cho trẻ em ở các trường học phải bảo đảm theo Quy định tại Thông tư số 16/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc trang bị, quản lý, sử dụng đồ chơi trẻ em trong nhà trường.

2. Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học

2.1. Bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt

- Trường học cung cấp đủ nước uống cho học sinh, tối thiểu 0,5 lít về mùa hè, 0,3 lít về mùa đông cho một học sinh trong một buổi học.

- Trường học cung cấp đủ nước sinh hoạt cho học sinh, tối thiểu 4 lít cho một học sinh trong một buổi học; nếu dùng hệ thống cấp nước bằng đường ống thì mỗi vòi sử dụng tối đa cho 200 học sinh trong một buổi học.

- Trường học có học sinh nội trú cung cấp đủ nước ăn uống và sinh hoạt, tối thiểu 100 lít cho một học sinh trong 24 giờ.

- Các trường học sử dụng nguồn nước từ các cơ sở đủ điều kiện cung cấp nước ăn uống và nước sinh hoạt. Trường học trường học tự cung cấp nguồn

nước thì chất lượng phải bảo đảm tiêu chuẩn về nước ăn uống theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01-1:2018/BYT) ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2. Công trình vệ sinh

- Về thiết kế

+ *Đối với cơ sở giáo dục mầm non*: yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định tại Mục 5.2.7 và Mục 5.5.8 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKH-CN.

+ *Đối với trường tiểu học; lớp tiểu học trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt*: yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định tại Mục 5.6.1, Mục 5.6.2 và Mục 5.6.3 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8793:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKH-CN.

+ *Đối với trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; lớp trung học cơ sở, lớp trung học phổ thông trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt*: yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại Mục 5.6 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8794:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKH-CN.

- Về điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh nhà tiêu: Áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01:2011/BYT) theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - Điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh.

- Trường học phải có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

2.3. Thu gom và xử lý chất thải

- Trường học phải có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh, khu nuôi động vật thí nghiệm.

- Các trường học hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt. Trường hợp trường học tự thu gom, xử lý thì phải bảo đảm theo quy định tại khoản 4, mục VII, phần II của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 07:2010/BYT) vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân" (sau đây gọi tắt là Thông tư số 46/2010/TT-BYT).

3. Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm

3.1. Trường học có bếp ăn nội trú, bán trú

- Bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất về an toàn vệ sinh thực phẩm theo khoản 1, khoản 2, khoản 3, mục VI và yêu cầu vệ sinh đối với hoạt động bảo quản, chế biến thực phẩm theo khoản 5 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

(QCVN 07:2010/BYT) phòng chống bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 46/2010/TT-BYT.

- Bếp ăn, nhà ăn (khu vực ăn uống), cần tin trong trường học bảo đảm theo quy định tại Điều 28, 29, 30 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội.

- Đối với người làm việc tại nhà ăn, bếp ăn trong trường học phải bảo đảm các yêu cầu về sức khỏe theo quy định tại Điều 28, 29, 30 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội.

3.2. Đối với các trường học không có bếp ăn nội trú, bán trú

Các cơ sở cần ký hợp đồng với các cơ sở có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm để cung cấp thức ăn cho học sinh; cần tin của nhà trường phải bảo đảm yêu cầu tại Điều 28, 29, 30 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội.

4. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng

- Ban chăm sóc sức khỏe học sinh có phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên và tổ chức họp tối thiểu 01 lần/học kỳ.

- Thực hiện các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

- Xây dựng mối quan hệ tốt giữa thầy cô giáo với học sinh và học sinh với học sinh; xây dựng môi trường trường học lành mạnh, không phân biệt đối xử, không bạo lực.

- Xây dựng mối liên hệ giữa trường học với gia đình và cộng đồng để giúp đỡ, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh.

5. Bảo đảm các điều kiện về phòng y tế, nhân viên y tế trường học

5.1. Phòng y tế trường học

- Trường học phải có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh:

+ Các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường, cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT.

+ Đối với các cơ sở giáo dục mầm non cần có các trang bị, dụng cụ chuyên môn và thuốc thiết yếu phù hợp với lứa tuổi.

- Có sổ khám bệnh theo mẫu A1/CSYT quy định tại Thông tư 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019; sổ theo dõi sức khỏe học sinh theo mẫu số 01 và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

5.2. Nhân viên y tế trường học

- Phải có trình độ chuyên môn từ y sĩ trung cấp trở lên hoặc ký hợp đồng với Trạm y tế xã, phường, hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh;

- Nhân viên y tế trường học phải được thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn y tế và có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT và các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo trường học phân công.

6. Tổ chức hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe của học sinh:

Nhân viên y tế trường học có trách nhiệm tham mưu cho Ban giám hiệu trường tổ chức các hoạt động:

- Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe: đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi; đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên.

- Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực cho trẻ dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng một lần và cho trẻ em từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi mỗi quý một lần; theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) ít nhất 02 lần/năm học để tư vấn về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với học sinh phổ thông.

- Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

- Phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh.

- Thực hiện sơ cứu, cấp cứu theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

- Tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh; hướng dẫn cho học sinh biết tự chăm sóc sức khỏe; trường học trong trường học có học sinh khuyết tật thì tư vấn, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật hòa nhập.

- Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi đối với các trường có học sinh nội trú, bán trú.

- Phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong việc tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh cho học sinh.

- Thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. Nhân viên y tế trường học đánh giá tình trạng sức khỏe học sinh vào cuối mỗi cấp học để làm căn cứ theo dõi sức khỏe ở cấp học tiếp theo.

- Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh (theo mẫu A1/CSYT quy định tại Thông tư 37/2019/TT-BYT), sổ theo dõi sức khỏe học sinh (mẫu số 01), sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh (mẫu số 02) quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay. Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch theo quy định tại Thông tư số 46/2010/TT-BYT và các hướng dẫn khác của cơ quan y tế.

- Tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, xây dựng môi trường không khói thuốc lá, không sử dụng đồ uống có cồn và các chất gây nghiện.

7. Tổ chức hoạt động truyền thông và giáo dục sức khỏe

Nhân viên y tế trường học có trách nhiệm tham mưu cho Ban giám hiệu trường tổ chức các hoạt động:

- Truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh và cha mẹ hoặc người giám hộ về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học.

- Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.

8. Thống kê báo cáo và đánh giá công tác y tế trường học

Nhân viên y tế trường học có trách nhiệm tham mưu cho Ban giám hiệu trường thực hiện:

- Đánh giá công tác y tế trường học: Các trường học tự tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học: Cơ sở giáo dục mầm non đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất công tác y tế trường học.

- Thực hiện báo cáo định kỳ công tác y tế trong năm học chậm nhất vào ngày 30 tháng 5 theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT về Trạm y tế trên địa bàn, phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế quận theo phân cấp quản lý.

- Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

IV. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

1. Kinh phí thực hiện công tác y tế trường học bao gồm:

- Nguồn kinh phí sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành của các đơn vị;
- Nguồn bảo hiểm y tế học sinh theo quy định hiện hành;
- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Kinh phí thực hiện cho công tác y tế trường học phải được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện công tác y tế trường học được áp dụng theo các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận

- Phối hợp Trung tâm Y tế tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch về hoạt động y tế trường học, kế hoạch kiểm tra đánh giá công tác y tế trường học hàng năm.

- Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác y tế trường học các cấp hoặc bổ sung nhiệm vụ về y tế trường học cho Ban chăm sóc sức khỏe nhân dân cùng cấp. Trưởng ban là lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, Phó Trưởng ban Thường trực là lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo quận, Phó Trưởng ban chuyên môn là lãnh đạo Trung tâm Y tế quận, các thành viên là lãnh đạo phòng Y tế, phòng Tài chính - Kế hoạch quận, phòng Nội vụ quận, Bảo hiểm xã hội quận và các ban ngành, đoàn thể có liên quan.

- Tham mưu phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ.

- Đôn đốc, giám sát và kiểm tra các trường học trong việc thực hiện các nội dung về công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn cập nhật tiền sử tiêm chủng, đảm bảo học sinh tiêm chủng đủ mũi vắc xin phòng bệnh trước khi nhập học.

- Báo cáo số lượng nhân viên y tế học đường chưa đạt chuẩn là viên chức về UBND Quận (thông qua phòng Nội vụ quận). Phối hợp với phòng Nội vụ quận xây dựng kế hoạch chuẩn hóa đối với các đối tượng nhân viên y tế học đường chưa đạt chuẩn.

- Giám sát việc tuyển dụng nhân viên y tế trường học phải thực hiện theo các quy định của Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Khi có quy hoạch, xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa trường học, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng học tập, đồ chơi trẻ em, thuốc, trang thiết bị y tế phải thực hiện hoặc tham mưu với cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế trong các công tác sau:
 - + Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế trường học;
 - + Hàng năm tiến hành kiểm tra, đánh giá công tác y tế trường học trên địa bàn;
 - + Thực hiện việc thống kê, báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học theo quy định.
- Chủ trì và hướng dẫn cho Ban Giám hiệu các trường học trên địa bàn thực hiện các hoạt động như sau:
 - + Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, Trưởng ban là đại diện Ban Giám hiệu, Phó Trưởng ban là Trạm trưởng Trạm y tế, ủy viên thường trực là nhân viên phụ trách y tế trường học tại trường, các ủy viên khác là giáo viên giáo dục thể chất, Tổng phụ trách Đội (đối với cơ sở giáo dục tiểu học và trung học cơ sở), đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Chữ thập đỏ trường học, Ban đại diện cha mẹ học sinh;
 - + Xây dựng kế hoạch hoạt động và chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trong công tác y tế trường học;
 - + Rà soát báo cáo đề xuất về củng cố nhân sự và việc sửa chữa, nâng cấp cải tạo trường học theo đúng tiêu chuẩn quy định hiện hành;
 - + Cập nhật tiền sử tiêm chủng, đảm bảo học sinh tiêm chủng đủ mũi vaccin phòng bệnh trước khi nhập học và báo cáo kết quả thực hiện về phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế quận;
 - + Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học: Cơ sở giáo dục mầm non đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT;
 - + Thực hiện báo cáo định kỳ công tác y tế trong năm học theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT về Trạm y tế trên địa bàn, phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế quận theo phân cấp quản lý;
 - + Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

2. Giao Trưởng phòng Y tế quận

- Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Y tế tổ chức kiểm tra, giám sát các điều kiện vệ sinh trường học, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc, quản lý sức khỏe học sinh và các nội dung công tác y tế trường học khác theo phân cấp.
- Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra giám sát công tác khám sức khỏe cho học sinh tại các trường học trên địa bàn.

3. Giao Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch quận

- Tham mưu xét duyệt nguồn kinh phí để thực hiện cho công tác y tế trường học đúng theo quy định hiện hành.

- Kiểm tra giám sát việc sử dụng kinh phí thực hiện cho công tác y tế trường học phải được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Giao Trưởng phòng Nội Vụ quận

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo Y tế trường học khi có thay đổi về nhân sự.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận để bảo đảm nhân lực thực hiện công tác y tế tại các trường học.

5. Giao Giám đốc Bảo hiểm Xã hội quận

Phối hợp phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Bảo hiểm Y tế học sinh trong trường học trên địa bàn và trích chuyên kinh phí Bảo hiểm Y tế học sinh cho các trường học theo quy định

6. Đề nghị Giám đốc Trung tâm Y tế quận

- Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn theo phân cấp.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nội dung sau:

+ Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác y tế trường học;

+ Hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên y tế trường học;

+ Hướng dẫn triển khai quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh, truyền thông giáo dục sức khỏe;

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát các điều kiện vệ sinh trường học, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc, quản lý sức khỏe học sinh và các nội dung công tác y tế trường học khác theo phân cấp.

- Thực hiện việc thống kê, báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học theo quy định.

- Chỉ đạo các Trạm y tế phường xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học trong kế hoạch hoạt động chung của Trạm y tế hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ.

7. Đề nghị Giám đốc Bệnh viện quận

Phối hợp cùng Trung tâm Y tế trong công tác chăm sóc sức khỏe và sơ cấp cứu cho học sinh trên địa bàn trong các kỳ thi tuyển sinh, các đợt tiêm chủng cho học sinh tại trường học và đợt sinh hoạt hè hàng năm.

8. Đề nghị Hội Chữ thập đỏ quận

- Phối hợp cùng Ban giám hiệu các trường tổ chức mạng lưới sơ cấp cứu và tập huấn công tác sơ cấp cứu, phòng chống tai nạn thương tích cho các trường học trên địa bàn.

- Tổ chức huấn luyện các kỹ năng sơ cấp cứu cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên chưa qua tập huấn. Tổ chức Hội thi Sơ cấp cứu - Chữ Thập Đỏ cho các đối tượng phù hợp theo hướng dẫn của Liên Sở GD-ĐT và Hội Chữ Thập Đỏ Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động Y tế trường học năm học 2022 - 2023 trên địa bàn quận của Ủy ban nhân dân Quận 7. Đề nghị các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công./

Nơi nhận:

- Sở Y tế TPHCM;
- Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM;
- TT.QU; TT.UBND quận;
- VP.QU, VP.UBND quận;
- Thành viên BCD.YTTH;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN
Nguyễn Thị Bé Ngan



